

Bấy giờ Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát học Đại thừa từ lâu, phát đại nguyện từ lâu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa từ lâu và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, cúng dường nhiều Phật, phụng sự nhiều bạn lành; nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì tâm không kinh hãi, hoảng hốt, sợ sệt, nghi hoặc mà lại có lòng tin hiểu sâu xa, thọ trì đọc tụng, tư duy đúng lý, tuyên thuyết cho người khác, hoặc còn biên chép, tu hành như lời dạy.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nay, con muốn nói một vài thí dụ, cúi xin Thế Tôn thương xót hứa khả.

Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Ông cứ tùy ý nói.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, như có các thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa, trong mộng tu hành Bát-nhã, Tịnh lự, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến an tọa nơi tòa diệu Bồ-đề. Nên biết, người này gần đến quả vị Giác ngộ cao tột. Huống chi có Bồ-tát vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột, khi thức tu hành Bát-nhã, Tịnh lự, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới ba-la-mật-đa, mà lại không mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột hay sao?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này không bao lâu sẽ được ngồi tòa diệu Bồ-đề, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình.

Bạch Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ, được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, nên biết người này học Đại thừa đã lâu, cẩn lành đã thành thực, cúng dường nhiều Phật, phụng sự nhiều bạn lành, trông nhiều cội công đức, có thể thành tựu việc này.

Bạch Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy mà tin hiểu, thọ trì, đọc tụng, tu tập, diễn thuyết cho người khác, tư duy đúng lý, nên biết người này hoặc đã được thọ ký đại Bồ-đề, hoặc gần được thọ ký đại Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ này, nếu như trụ nơi bậc Đại Bồ-tát không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, là

do được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, tin hiểu sâu xa, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý, y theo lời dạy mà tu hành, diễn thuyết cho người khác.

Bạch Thế Tôn, ví như có người đi bộ qua đồng hoang, đường hiểm nạn, trải qua trăm du-thiện-na, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, hoặc năm trăm, thấy các hình tượng của thành ấp, vương quốc, đô thành ở phía trước. Đó là người thả trâu, rừng, vườn, ruộng... Thấy các cảnh tượng đó rồi, liền tư duy: “Thành ấp, vương quốc, đô thành cách đây không xa.” Nghĩ như vậy rồi thân tâm nhẹ nhàng, an nhiên, không sợ ác thú, ác tặc, đói khát.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Nếu được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này mà thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý, sinh tâm tin hiểu sâu xa. Nên biết chẳng bao lâu sẽ được thọ ký, hoặc đã được thọ ký mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Đại Bồ-tát này không sợ rơi vào hàng Thanh văn, Độc giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đã được thấy nghe, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Đây là tướng đầu tiên của quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Thừa hành thần lực Phật, ông cứ việc nói tiếp.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, ví như có người muốn quan sát biển lớn, dần dần đi tới, trải qua nhiều thời gian, không thấy núi rừng, liền nghĩ rằng: “Nay, đã thấy cảnh tượng này, thì cách biển không xa. Vì sao? Vì gần bờ biển, đất thấp dần, không có các núi rừng.”

Bấy giờ, người kia tuy chưa thấy biển, nhưng đã thấy cảnh tượng gần đó, bèn sung sướng vui mừng. Ta nhất định sẽ được thấy biển. Bản nguyện đã được viên mãn, người ấy rất thích thú.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Nếu được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, mà thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý, sinh lòng tin hiểu sâu xa. Đại Bồ-tát này tuy chưa được Phật hiện tiền thọ ký: “Ông ở đời sau, trải qua nhiều kiếp như vậy sẽ đắc quả vị Giác ngộ cao tột.” Nên tự biết lời thọ ký ấy chẳng phải xa. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đã được thấy nghe, cung kính, cúng dường, thọ trì,

đọc tụng, tư duy đúng lý Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Đây là tướng đầu tiên của quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, ví như hoa quả, cây ở mùa xuân. Lá cũ đã rụng, cành cây tươi tốt. Mọi người thấy vậy liền tư duy: “Hoa, quả, lá mới không bao lâu sẽ được mọc ra.” Vì sao? Vì tướng ban đầu của hoa, quả, lá mới đã hiện ra. Người nam, nữ, lớn nhỏ ở châu Thiệm-bộ thấy tướng này rồi, vui mừng sung sướng đều nghĩ rằng: “Chẳng bao lâu nữa, chúng ta sẽ được thấy hoa quả sum suê.”

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Nếu được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý, sinh lòng tin hiểu sâu xa. Nên biết là do cẩn lành đời trước được thành thực, cúng dường nhiều Phật, phụng sự nhiều bạn tốt. Chẳng bao lâu sẽ được thọ ký đại Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này nên nghĩ như vầy: “Đời trước nhất định ta có sức cẩn lành thù thắng, có thể dẫn đến quả vị Giác ngộ cao tột. Nay thấy nghe, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và thọ trì, đọc tụng, sinh lòng tin hiểu sâu xa, tư duy đúng lý, tu tập tùy theo sức mình.”

Bạch Thế Tôn, nay trong pháp hội này, có các Thiên tử, đã thấy Phật thuyết pháp này ở quá khứ, nên bộc lộ sự hoan hỷ và cùng bàn luận: “Ngày xưa, các Bồ-tát nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa liền được thọ ký. Bây giờ, các Bồ-tát đã nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng bao lâu, nhất định sẽ được thọ ký Bồ-đề.”

Bạch Thế Tôn, ví như người nữ mang thai đã lâu, thân thể chuyển động nặng nề, đứng, ngồi bất an, ăn uống ngủ nghỉ ít dần, không thích nói nhiều, làm việc thường chán nản, mỏi mệt, chịu nhiều thống khổ, cho nên được nghỉ ngơi, không làm việc. Người mẹ chồng thấy tướng này, liền biết cô này không bao lâu sẽ sinh.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, đời trước gieo trồng cẩn lành, cúng dường nhiều Đức Phật, phụng sự bạn lành lâu dài, các cẩn lành thành thực. Bây giờ, nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý, sinh tâm tin hiểu sâu xa, tu hành tùy theo sức.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này do nhân duyên này, nên biết chẳng bao lâu được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Phật khen ngợi Xá-lợi Tử:

–Lành thay, lành thay! Ông khéo nói ví dụ về Bồ-tát. Nên biết, đều nhờ sức oai thần của Phật, làm cho ông phát sinh biện tài như vậy.

Khi đó Thiện Hiệu liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, khéo phó chúc cho các Đại Bồ-tát, khéo hộ trì các Đại Bồ-tát.

Phật dạy Thiện Hiệu:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói, vì sao? Vì các Đại Bồ-tát siêng năng cầu quả vị Giác ngộ cao tột, lợi ích an lạc cho các hữu tình, thương xót nhiều ích cho trời, người. Nên khi các Đại Bồ-tát này tinh tấn tu học Bồ-tát đạo, chỉ vì muốn lợi ích vô lượng trăm ngàn các hữu tình, dùng bốn Nhiếp sự mà giữ gìn. Đó là Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự.

Đại Bồ-tát này, tự mình an trụ đúng đắn mười neo nghiệp thiện, cũng an lập cho người khác, làm cho họ siêng năng tu học mười neo nghiệp thiện.

Tự hành bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cũng khuyên người khác hành bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Tự hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà, cũng khuyên người khác hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà. Đại Bồ-tát này dựa vào phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đà, tuy giáo hóa hữu tình chứng quả Dự lưu cho đến chứng đắc Độc giác Bồ-đề, nhưng mình không chứng.

Đại Bồ-tát này tự mình siêng năng tinh tấn tu hạnh Bồ-tát, cũng khuyên người khác tu các hạnh Bồ-tát.

Tự an trụ Bồ-tát không thoái chuyển, cũng khuyên người khác an trụ không thoái chuyển.

Tự siêng năng tinh tấn trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, cũng lại khuyên người khác trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu cho hữu tình.

Tự siêng năng phát khởi thần thông Bồ-tát, cũng khuyên người khác phát khởi thần thông Bồ-tát.

Tự siêng năng trang nghiêm thanh tịnh tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng lại khuyên người khác, làm cho họ siêng năng trang nghiêm thanh tịnh tất cả pháp môn Đà-la-ni,

tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Tự mình chứng đắc viên mãn biện tài, cũng làm cho người khác được viên mãn biện tài.

Tự hộ trì viên mãn sắc thân, đầy đủ các tướng tốt, cũng lại khuyên người khác hộ trì viên mãn sắc thân, đầy đủ các tướng tốt.

Tự hộ trì viên mãn hạnh đồng chân, cũng khuyên người khác hộ trì viên mãn hạnh đồng chân.

Tự tu hành bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng, cũng lại khuyên người khác tu hành bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng.

Tự dứt trừ tập khí phiền não tương tục, cũng lại khuyên người khác dứt trừ các tập khí phiền não tương tục.

Tự chứng quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình, cũng lại khuyên người khác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình.

Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Hy hữu thay, bạch Thiện Thệ! Các Đại Bồ-tát thành tựu công đức lớn lao như vậy, vì muốn lợi lạc tất cả hữu tình, nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tột, độ các hữu tình đến tận đời vị lai. Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào để mau được viên mãn?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy sắc hoặc tăng hoặc giảm, không thấy thọ, tướng, hành, thức hoặc tăng, hoặc giảm. Cho đến không thấy trí Nhất thiết hoặc tăng, hoặc giảm, không thấy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tăng, hoặc giảm. Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thì mau được viên mãn.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thấy đây là pháp, đây là phi pháp; không thấy đây là quá khứ, đây là vị lai, đây là hiện tại, không thấy đây là thiện, đây là bất thiện, đây là vô ký; không thấy đây là hữu vi, đây là vô vi; không thấy đây là Dục giới, đây là Sắc giới, đây là Vô sắc giới; không thấy đây là Bố thí ba-la-mật-đa cho đến đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho đến không thấy đây là trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Vì

sao? Vì tất cả pháp không tánh tướng, không tác dụng, chẳng thể chuyển, hư vọng đối trả, tánh không vững chắc, không tự tại, không cảm thọ. Xa lìa ngã cho đến xa lìa người thấy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, lời của Như Lai nói thật chẳng thể nghĩ bàn.

Phật dạy Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Lời của Như Lai đã nói thì chẳng thể nghĩ bàn. Thiện Hiện ông nên biết, sắc chẳng thể nghĩ bàn nên lời của Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; thọ, tướng, hành, thức chẳng thể nghĩ bàn nên lời của Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn. Cho đến trí Nhất thiết chẳng thể nghĩ bàn nên lời của Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng thể nghĩ bàn nên lời của Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn. Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết đúng như thật là sắc chẳng thể nghĩ bàn nhưng không khởi tướng chẳng thể nghĩ bàn, cho đến tuy biết đúng như thật là trí Nhất thiết tướng chẳng thể nghĩ bàn, nhưng không khởi tướng chẳng thể nghĩ bàn. Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mau được viên mãn.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với sắc cho đến trí Nhất thiết tướng, không khởi tướng có thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn. Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Bấy giờ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nghĩa lý sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, ai có thể tin hiểu?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Nếu Đại Bồ-tát tu sáu Bát-nhã ba-la-mật-đa đã từ lâu, gieo trồng cẩn lành đã từ lâu, cúng dường nhiều Phật, phụng sự nhiều bạn tốt. Đại Bồ-tát này đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa sinh lòng tin hiểu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao biết được Đại Bồ-tát này tu sáu pháp Ba-la-mật-đa đã từ lâu, gieo trồng cẩn lành đã từ lâu, cúng dường nhiều Phật, phụng sự nhiều bạn tốt?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Nếu Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với sắc không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác; đối với thọ, tưởng, hành, thức không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác.

Đối với tướng sắc không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác; đối với tướng thọ, tưởng, hành, thức không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác.

Đối với tánh sắc không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác; đối với tánh thọ, tưởng, hành, thức không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác.

Cho đến đối với trí Nhất thiết không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác; đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác.

Đối với tướng trí Nhất thiết không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác; đối với tướng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không khởi phân biệt, phân biệt không khác.

Đối với tánh trí Nhất thiết không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác; đối với tánh trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không khởi phân biệt khác, phân biệt không khác. Vì sao? Vì sắc cho đến trí Nhất thiết tướng đều chẳng thể nghĩ bàn. Thiện Hiện ông nên biết, như vậy gọi là Đại Bồ-tát này tu sáu pháp Ba-la-mật-đa đã từ lâu, gieo trồng cẩn lành đã từ lâu, cúng dường nhiều Phật, phung sự nhiều bạn tốt.

Khi ấy, Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thật là sâu xa.

Phật dạy:

–Đúng vậy! Sắc sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Thọ, tưởng, hành, thức sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Cho đến trí Nhất thiết sâu xa, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng sâu xa, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy là kho báu lớn?

Phật dạy:

–Đúng vậy! Có thể đem báu công đức ban cho hữu tình. Vì vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa là trân báu lớn. Đem vật báu mười nẻo nghiệp

thiện, bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông ban cho hữu tình. Đem vật báu Bố thí... sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng ban cho hữu tình. Đem vật báu quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề ban cho hữu tình. Đem vật báu của tất cả Đại Bồ-tát hành quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân của chư Phật ban cho hữu tình. Thế nên Bát-nhã ba-la-mật-đa là kho báu lớn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là thanh tịnh.

Phật dạy:

–Đúng vậy! Vì tất cả pháp này thanh tịnh. Thiện Hiện ông nên biết, sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là thanh tịnh. Cho đến trí Nhất thiết tướng thanh tịnh, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật là hy hữu! Bạch Thiện Thệ, thật là kỳ lạ! Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, vì rất sâu xa, nên gặp nhiều tai nạn, nhưng bây giờ nói về tai nạn không sinh.

Phật dạy Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Các tai nạn của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rất nhiều nhưng nhờ thần lực Phật, bây giờ chỉ nói tai nạn không sinh. Vì vậy, các thiện nam, thiện nữ tu học Đại thừa, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nếu muốn biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập tư duy đúng lý, diễn thuyết cho người khác, thì nên mau chóng biên chép cho đến diễn thuyết. Vì sao? Vì các tai nạn của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rất nhiều. Chớ để việc biên chép cho đến diễn thuyết gặp tai nạn, không được cứu cánh.

Thiện Hiện nên biết, các thiện nam, thiện nữ này, hoặc một tháng, hai tháng, ba tháng cho đến một năm, biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy có thể được rốt ráo, vì vậy phải nên siêng năng tinh tấn để tâm nơi việc biên chép. Trải qua thời gian như vậy, làm cho được rốt ráo. Nếu một tháng, hai tháng, ba tháng cho đến một năm, thọ trì, đọc tụng, tu tập tư duy, diễn thuyết cho người khác kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy có thể được rốt ráo, vì vậy phải nên siêng năng tinh tấn để tâm thọ trì, cho đến diễn thuyết. Trải qua thời gian như vậy, làm cho được rốt ráo. Vì sao? Vì đại bảo thâm châu Bát-

nhã ba-la-mật-đa sâu xa có rất nhiều tai nạn.

Khi ấy, Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật hy hữu! Bạch Thiện Thê, thật kỳ lạ! Đại bảo thâm châu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có rất nhiều tai nạn, nhưng có người biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết cho người, đối với người ấy, ác ma không gây tai nạn, làm cho không biên chép cho đến diễn thuyết được.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ác ma đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, tuy muốn gây tai nạn làm cho không biên chép cho đến diễn thuyết, nhưng chúng không đủ sức gây tai nạn, làm cho việc làm của Bồ-tát kia không thành tựu.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nhờ thần lực của ai khiến ác ma kia gây tai nạn với các Bồ-tát biên chép kinh không được thành tựu?

Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Chính nhờ thần lực Phật khiến ác ma không gây tai nạn cho các Bồ-tát biên chép...

Lại nữa Xá-lợi Tử, cũng chính nhờ thần lực chư Phật ở mười phương tất cả thế giới, khiến ác ma không gây tai nạn cho các Bồ-tát biên chép...

Lại nữa Xá-lợi Tử, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều cùng nhau hộ niệm các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, khiến ác ma kia không gây tai nạn làm cho các thiện nam, thiện nữ trụ nơi Bồ-tát thừa không biên chép cho đến diễn thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì chư Phật Thế Tôn đều cùng nhau hộ niệm các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tạo nhiều cẩn lành, khiến cho ác ma kia không gây tai nạn.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu các Bồ-tát đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết. Tự nhiên sẽ được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới hiện đang thuyết pháp đều hộ niệm. Nếu được nhờ sự hộ niệm chư Phật thì tất nhiên ác ma không gây nạn được.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu có thiện nam có lòng tin thanh tịnh, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biên chép, thọ trì, đọc tụng,

tu tập, tư duy, diễn thuyết, nên nghĩ như vậy: “Nay, ta biên chép cho đến diễn thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, đều nhờ thần lực của chư Phật Thế Tôn ở mươi phương tất cả thế giới hiện đang thuyết pháp hộ niêm.”

Bấy giờ, Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa mà biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết, đều nhờ thần lực chư Phật mươi phương từ bi hộ niêm, làm cho vị ấy tạo được căn lành thù thắng, các bạn ác ma không gây tai nạn được.

Khi ấy, Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Nếu các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa mà biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết, nên biết đều nhờ thần lực chư Phật Thế Tôn hộ niêm.

Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa mà biên chép, thọ trì, đọc tụng, tư duy, diễn thuyết, tất cả Như Lai ở mươi phương thế giới đều biết đến. Do nhân duyên này nên vui vẻ hộ niêm. Nếu các thiện nam, thiện nữ, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, mà biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết, thường được chư Phật Thế Tôn hiện đang thuyết pháp ở mươi phương tất cả thế giới dùng Phật nhãn quán sát. Do nhân duyên này nên từ bi hộ niêm nên các người này làm việc lành gì cũng được thành tựu.

Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, thường được chư Phật Thế Tôn hiện đang thuyết pháp ở mươi phương tất cả thế giới dùng Phật xem thấu, biết đến và làm cho các ác ma không nỗi hại được. Các thiện nghiệp đã tạo đều mau thành tựu.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các thiện nam, thiện nữ trú nơi Bồ-tát thừa, nếu đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này mà biên chép, thọ trì, đọc tụng, tư duy, diễn thuyết. Nên biết, vị này đã đến gần trí Nhất thiết trí, các ma oán không gây tai nạn được.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa, nếu biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng các vật báu trang hoàng rồi thọ trì, đọc tụng. Nên biết đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, sinh lòng tin hiểu sâu sắc, dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Các thiện nam, thiện nữ này thường được Như Lai dùng Phật xem thấu, biết đến và hộ niệm. Do nhân duyên này nhất định sẽ được tài lớn, lợi lớn, quả lớn, báo lớn.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các thiện nam, thiện nữ trụ nơi Bồ-tát thừa, nếu biên chép, thọ trì, đọc tụng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Do căn lành này cho đến đạt được địa vị không thoái chuyển, thường không xa lìa chư Phật Bồ-tát mãi nghe chánh pháp, không đọa vào cảnh giới ác, sinh trong trời, người, hưởng sự an ổn khoái lạc. Các thiện nam, thiện nữ này do căn lành ấy cho đến quả vị Giác ngộ cao tột, thường không xa lìa Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác. Do đây, cho nên mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Do nhân duyên này nên các thiện nam, thiện nữ sẽ đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nên siêng năng biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết cho người khác, cúng dường, cung kính, không tạm dừng bở.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy. Sau khi Phật Niết-bàn, thì hưng thạnh ở phương nào?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, sau khi Ta Niết-bàn, dần dần được hưng thạnh ở phương Đông nam. Phương ấy có nhiều Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, an trụ Đại thừa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, với lòng tin ưa sâu sắc, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết. Lại dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Do căn lành này nên không đọa vào đường ác, hoặc sinh cõi trời, hoặc sinh trong loài người hưởng phú quý an lạc. Nhờ thế lực ấy nên tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật-đa khiến cho mau chóng

viên mãn. Nhân đó lại cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau nương vào pháp ba thừa, dần dần tu tập mà được xuất ly.

Lại nữa Xá-lợi Tử, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy, sau khi Ta Niết-bàn truyền từ phương Đông nam đến phương Nam, sẽ dần hưng thịnh. Phương ấy có các Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, an trụ Đại thừa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy, sinh lòng tin ưa sâu sắc, bèn biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết. Lại đem các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Do căn lành này, nên không rơi vào đường ác, hoặc sinh cõi trời, hoặc sinh trong nhân gian hưởng sự phú quý an lạc. Nhờ thế lực ấy, nên tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật-đà khiến cho mau chóng viên mãn. Nhân đó, lại cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau nương vào pháp ba thừa, dần dần tu tập mà được xuất ly.

Lại nữa Xá-lợi Tử, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy, sau khi Ta Niết-bàn truyền từ phương Nam đến phương Tây nam, sẽ dần dần được hưng thịnh. Phương ấy có các Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, an trụ Đại thừa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy, sinh lòng tin ưa sâu sắc, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết. Lại đem các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Do căn lành này, nên không rơi vào đường ác, hoặc sinh cõi trời, hoặc sinh trong loài người hưởng sự phú quý an lạc. Do thế lực kia nên tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật-đà, mau chóng viên mãn. Nhân đây, lại cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Sau đó nương vào pháp ba thừa, dần dần tu tập mà được xuất ly.

Lại nữa Xá-lợi Tử, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy, sau khi Ta Niết-bàn truyền từ phương Tây nam đến phương Tây bắc, dần dần sẽ hưng thịnh. Phương ấy có các Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, an trụ Đại thừa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy, với lòng tin ưa sâu sắc, bèn biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đà

sâu xa. Nhờ cẩn lành này, nên không rơi vào đường ác, hoặc sinh cõi trời, hoặc sinh trong loài người hưởng sự phú quý an lạc. Do thế lực kia nên tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật-đa, khiến cho mau chóng viên mãn. Nhân đây, lại cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Sau đó nương theo pháp ba thừa, dần dần tu tập mà được xuất ly.

Lại nữa Xá-lợi Tử, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, sau khi Ta Niết-bàn, từ phương Tây bắc đến phương Bắc, dần dần sẽ được hưng thạnh. Phương ấy có các Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, an trụ Đại thừa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, với lòng tin ưa sâu sắc, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết. Lại đem các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nhờ cẩn lành này, không rơi vào đường ác, hoặc sinh cõi trời, hoặc sinh trong loài người hưởng thụ sự phú quý an lạc. Do thế lực này nên tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật-đa, khiến cho mau chóng viên mãn. Nhân đây, lại cúng dường, cung kính, tôn trọng, tán thán chư Phật Thế Tôn. Về sau nương vào pháp ba thừa, dần dần tu tập mà được xuất ly.

Lại nữa Xá-lợi Tử, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, sau khi Ta Niết-bàn truyền từ phương Bắc đến phương Đông bắc, lần lượt sẽ hưng thạnh. Phương ấy có các Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, an trụ Đại thừa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, với lòng tin ưa sâu sắc, bèn biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết. Lại dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nhờ cẩn lành này không rơi vào đường ác, hoặc sinh cõi trời, hoặc sinh trong loài người hưởng sự phú quý an lạc. Do thế lực này nên tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật-đa, khiến cho mau chóng viên mãn. Nhân đây, lại cúng dường, cung kính, tôn trọng, tán thán chư Phật Thế Tôn. Về sau nương vào pháp ba thừa, dần dần tu tập mà được xa lìa.

Lại nữa Xá-lợi Tử, sau khi Ta Niết-bàn năm trăm năm, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ở phương Đông bắc làm Phật sự lớn. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì pháp được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tôn trọng,

chính là kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cùng nhau hộ niệm.

Xá-lợi Tử, chẳng phải pháp Tỳ-nại-da vô thượng là chánh pháp của Phật chứng đắc có tướng mai một. Pháp Tỳ-nại-da vô thượng là chánh pháp của chư Phật chứng đắc tức là kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa.

Xá-lợi Tử, phương Đông bắc kia có các thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này có lòng tin ưa sâu sắc, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn thuyết, thì ta thường hộ niệm, làm cho không bị tổn hại.

Xá-lợi Tử, phương Đông bắc kia có các thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa, biên chép kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính. Ta nhất định nói do căn lành này nên không rơi vào đường ác, sinh trong trời, người, thường hưởng thọ phú quý an lạc. Nhờ thế lực ấy nên tăng trưởng sáu pháp Ba-la-mật-đà, khiến cho mau được viên mãn. Nhân đây, lại cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau nương theo pháp ba thừa, dần dần tu học, chứng đắc Niết-bàn. Vì sao? Xá-lợi Tử, Ta dùng Phật nhãn quan sát chứng biết, xưng dương, tán thán phước đức đã đạt được của các thiện nam, thiện nữ này tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn góc, trên, dưới, cũng dùng Phật nhãn quán sát, chứng biết, xưng dương, tán thán, phước đức đã đạt được của các thiện nam, thiện nữ này.

Khi ấy, Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, sau khi Phật Niết-bàn năm trăm năm ở phương Đông bắc Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa có được lưu truyền cùng khắp không?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Sau khi Ta Niết-bàn năm trăm năm, ở phương Đông bắc Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa sẽ được lưu truyền. Xá-lợi Tử, sau khi Ta Niết-bàn rồi, năm trăm năm phương Đông bắc kia có các thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa, nếu được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này có lòng tin ưa sâu sắc, biên chép, thọ trì, đọc tụng,

tu tập, tư duy, diễn thuyết. Nên biết, những vị ấy đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột từ lâu, tu hạnh của Đại Bồ-tát từ lâu, cúng dường nhiều Đức Phật, phụng sự nhiều bạn tốt, tu tập giới thân, tuệ tâm từ lâu, các căn lành đều đã thành thục. Nhờ sức phước đức này nên được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, có lòng tin sâu sắc, lại biên chép, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, tuyên thuyết khai thị cho các hữu tình.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 509

Phẩm 13: ĐÀ-LA-NI (2)

Bấy giờ, Xá-lợi Tử thưa hỏi Phật:

–Bạch Thέ Tôn, năm trăm năm sau khi Phật nhập Niết-bàn, khi chánh pháp sắp diệt, ở phương Đông bắc sẽ có bao nhiêu thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa, được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm tâm ưa thích và lại có thể biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói cho người khác?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Sau khi Ta nhập Niết-bàn năm trăm năm trở về sau, khi chánh pháp sắp diệt, ở phương Đông bắc tuy có vô lượng thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa nhưng ít được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thâm tâm ưa thích, lại có thể biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói cho người khác.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các thiện nam kia an trụ Đại thừa, nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tâm họ chẳng e ngại, chẳng kinh sợ, thâm tâm ưa thích, hoặc biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói thì rất hiếm có. Vì sao? Xá-lợi Tử, những thiện nam, thiện nữ an trụ Đại thừa ấy đã từng gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen vô lượng Như Lai và các Bồ-tát, thưa hỏi nghĩa lý sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các thiện nam an trụ Đại thừa kia chẳng bao lâu nhất định sẽ viên mãn Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho đến chẳng bao lâu nhất định sẽ viên mãn trí Nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác.

Lại nữa Xá-lợi Tử, những thiện nam an trụ Đại thừa kia được tất cả Như Lai hộ niêm, được vô số thiện hữu giúp đỡ, được các căn lành thù thắng giữ gìn. Vì muốn làm lợi ích cho các chúng sinh nên cầu đến

quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Xá-lợi Tử, Ta thường vì những thiện nam an trụ Đại thừa kia thuyết pháp tương ứng trí Nhất thiết trí. Trong quá khứ, Như Lai cũng thường vì họ thuyết pháp tương ứng trí Nhất thiết trí. Do nhân duyên này, đời sau các thiện nam, thiện nữ ấy, mới có thể cầu tới quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Xá-lợi Tử, những thiện nam an trụ Đại thừa kia, thân tâm an định. Các ác ma vương và bè đảng xấu ác còn không thể phá hoại tâm mong cầu quả vị Giác ngộ cao tột, huống gì những kẻ ưa làm ác muốn hủy báng Bát-nhã ba-la-mật-đa sao có thể làm trở ngại tâm kia, khiến cho các thiện nam ấy không tinh tấn cầu tới quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các thiện nam an trụ Đại thừa kia nghe Ta thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, tâm họ vui mừng vì được Diệu pháp rộng lớn, có khả năng an lập vô lượng hữu tình vào pháp thắng thiện, đạt tới quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Xá-lợi Tử, hôm nay, các thiện nam an trụ Đại thừa ở trước Ta phát thệ nguyện rộng lớn rằng: “Con sẽ an lập vô số trăm ngàn loài hữu tình khiến chúng phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tu các hạnh của Đại Bồ-tát, thị hiện, hướng dẫn, khuyến khích, khen ngợi... khiến họ vui mừng đối với quả vị Giác ngộ cao tột cho đến khi được thọ ký không thoái chuyển.” Ta rất tùy hỷ đối với thệ nguyện đó. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì Ta xét thấy các thiện nam an trụ Đại thừa này đã phát thệ nguyện rộng lớn, giữa tâm và lời nói tương ứng nhau. Ở đời sau, chắc chắn họ có thể an lập được vô số trăm ngàn loài hữu tình, khiến chúng phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tu các hạnh của Đại Bồ-tát: thị hiện, hướng dẫn, khuyến khích, khen ngợi, vui mừng đối với quả vị Giác ngộ cao tột cho đến được thọ ký bậc không thoái chuyển.

Trong quá khứ, các thiện nam, thiện nữ này cũng ở trước vô lượng Đức Phật phát thệ nguyện rộng lớn rằng: “Ta phải an lập vô lượng trăm ngàn loài hữu tình, khiến họ phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tu các hạnh của Đại Bồ-tát, thị hiện, hướng dẫn, khuyến khích, khen ngợi, vui mừng đối với quả vị Giác ngộ cao tột cho đến được thọ ký bậc không thoái chuyển.” Trong quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng rất tùy hỷ đối với nguyện ấy. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì chư Phật

quá khứ cũng xét thấy các thiện nam an trụ Đại thừa này đã phát thệ nguyện rộng lớn, giữa tâm và lời nói của họ tương ứng nhau. Trong tương lai, nhất định họ có thể an lập vô lượng trăm ngàn các loài hữu tình, khiến chúng phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tu các hạnh của Đại Bồ-tát: thị hiện, hương dẫn, khuyến khích, khen ngợi, khiến chúng vui mừng đối với quả vị Giác ngộ cao tột cho đến được thọ ký bậc không thoái chuyển.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các thiện nam trụ Đại thừa này tin hiểu rộng lớn, có thể nương sắc, thanh, hương, vị, xúc vi diệu để tu bổ thí rộng lớn. Tu hạnh bổ thí rồi, có thể vun trồng căn lành rộng lớn. Nhờ căn lành này nên có thể lãnh thọ quả báo rộng lớn. Lãnh thọ được quả báo rộng lớn như vậy chỉ vì lợi ích tất cả hữu tình, đối với các hữu tình có thể xả bỏ tất cả sở hữu trong và ngoài. Hồi hương những căn lành đã gieo trồng như vậy, nguyện sinh về cõi nước chư Phật ở phương khác hiện có Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đang giảng nói pháp vô thượng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Những người đó nghe được pháp vô thượng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi có thể an lập vô lượng trăm ngàn các loài hữu tình vào trong cõi Phật ấy, khiến chúng phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tu các hạnh của Đại Bồ-tát: thị hiện, hương dẫn, khuyến khích, khen ngợi, vui mừng, khiến chúng không bị thoái chuyển đối với quả vị Giác ngộ cao tột.

Khi ấy, Xá-lợi Tử lại bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn, thật hy hữu! Bạch Thiện Thệ, thật kỳ lạ! Đối với các pháp trong quá khứ, hiện tại, vị lai, Đức Phật hoàn toàn chứng biết. Ngài hoàn toàn chứng biết tất cả pháp, chân như, pháp giới, nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hoàn toàn chứng biết giáo nghĩa sai khác của các pháp; hoàn toàn chứng tri tâm hành sai khác của các hữu tình; hoàn toàn chứng biết chư Phật, Bồ-tát, Thanh văn và cõi Phật... trong quá khứ; Ngài hoàn toàn chứng tri chư Phật, Bồ-tát, Thanh văn và cõi Phật ở đời vị lai, hoàn toàn chứng biết chư Phật, Bồ-tát, Thanh văn và cõi Phật trong hiện tại. Đối với tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong mươi phương cõi, việc thuyết pháp về Bồ-tát, Thanh văn, cõi Phật... Ngài đều được chứng biết hoàn toàn.

Bạch Thế Tôn, đối với sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát nào

tinh tấn, dũng mãnh, thường cầu chǎng dừng nghỉ thì vị ấy có khi chứng được, có khi không chứng được sáu pháp Ba-la-mật-đa chǎng?

Phật bảo:

–Xá-lợi Tử, đối với sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát ấy thường tinh tấn, dũng mãnh, vui cầu chǎng dừng nghỉ nên tất cả thời đều chứng được, không có thời nào chǎng chứng cả. Vì sao? Vì đối với sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát ấy thường tinh tấn, dũng mãnh, vui cầu chǎng dừng nghỉ nên chư Phật, Bồ-tát thường hộ niệm.

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát kia có lúc không chứng được kinh tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, làm sao có thể nói vị ấy chứng được sáu pháp Ba-la-mật-đa này?

Phật dạy:

–Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát thường dũng mãnh tin cầu sáu pháp Ba-la-mật-đa, chẳng kể thân mạng mà có lúc không chứng được kinh tương ứng với pháp đó, điều này không thể có. Vì sao? Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát ấy vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột nên thị hiện, hướng dẫn, khuyến khích, khen ngợi, vui vẻ với các loài hữu tình, khiến chúng thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu học kinh điển tương ứng sáu pháp Ba-la-mật-đa này. Do cẩn lành này nên dù sinh chỗ nào thường được Khế kinh tương ứng sáu pháp Ba-la-mật-đa này để thọ trì, đọc tụng, dũng mãnh, tinh tấn, như pháp tu hành, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm trang nghiêm tịnh cõi Phật. Nếu chưa chứng được quả vị Giác ngộ cao tột thì trong thời gian đó thường không tạm bỏ.

**

Phẩm 14: MA

Bấy giờ, Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Đức Phật đã khen ngợi công đức của Bồ-tát, vì chứng quả vị Giác ngộ cao tột nên siêng năng dũng mãnh tu hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Làm sao biết việc ma đã cản trở các Bồ-tát ấy khi tu các hạnh hướng tới quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào muốn thuyết pháp biện tài mà một hồi lâu mới phát sinh, phải biết đó là việc ma của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Nguyên nhân nào mà nói: “Đại Bồ-tát muốn thuyết pháp, biện tài phải một hồi lâu mới phát sinh” là việc ma?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, Đại Bồ-tát này đã tu Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đà khó được viên mãn. Do nguyên nhân này nên nói đó là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào muốn nói pháp, biện tài liền chợt phát khởi, phải biết đó là việc ma của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Nguyên nhân nào mà nói Bồ-tát muốn nói pháp, biện tài liền chợt phát khởi là việc ma?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này tu hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà, muốn thuyết pháp đầy đủ, sự biện tài vừa chợt phát khởi, phế bỏ sự tu hành, nên đó là việc ma.

Lại nữa Thiện Hiện, khi biên chép kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa uể oải ợ ngáp, giõn cười vô cớ, chê bai lẫn nhau, thân tâm phiền loạn, đảo lộn câu văn, mê lầm nghĩa lý, chẳng cảm nhận được ý hay, việc rủi ro chợt đến, nên việc biên chép chẳng trọn vẹn. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói nghe kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, uể oải ợ ngáp, giõn cười vô cớ, chê bai lẫn nhau, thân tâm phiền toái, đảo loạn câu văn, mê lầm nghĩa lý, chẳng cảm nhận được ý hay, việc rủi ro chợt đến, nên việc làm chẳng thành tựu. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật rằng:

–Vì nguyên nhân nào mà có những thiện nam trụ Bồ-tát thừa nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, chợt nghĩ thế này: “Đối với kinh này, ta chẳng cảm nhận được ý hay, tại sao lại phải dụng công khổ cực lắng nghe kinh này làm gì.” Nghĩ như vậy rồi, liền bỏ đi; hoặc thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập biên chép, giảng nói cũng lại như vậy.

Phật bảo:

– Thiện Hiện, các thiện nam trụ Bồ-tát thừa này do đời quá khứ chưa tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí... lâu dài, nên đối với kinh này chẳng cảm nhận được ý hay, tâm chẳng ưa chuộng nên liền xả bỏ.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam trụ Bồ-tát thừa nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc nghĩ thế này: “Đối với kinh này, chúng ta chẳng được thọ ký thì nghe làm gì?” Tâm chẳng thanh tịnh nên từ chối ngồi đứng dậy, nhảm chán bỏ đi, chẳng có tâm lưu luyến, phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

– Vì sao trong kinh sâu xa này lại chẳng thọ ký cho họ, khiến họ nhảm chán bỏ đi, không lưu luyến?

Phật bảo:

– Thiện Hiện, Bồ-tát chưa nhập vào ngôi Chánh tánh ly sinh thì không nên thọ ký đại Bồ-đề. Nếu thọ ký cho họ, họ càng tăng thêm kiêu mạn lung ý, chỉ có tổn chứ không có ích, nên không được thọ ký.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam trụ Bồ-tát thừa nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu nghĩ rằng: “Ở trong đây chẳng nói đến danh hiệu của chúng ta thì nghe làm gì?” Tâm chẳng thanh tịnh, liền đứng dậy nhảm chán bỏ đi, không lưu luyến. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

– Vì sao trong kinh sâu xa này chẳng nói đến danh hiệu của các Bồ-tát ấy?

Phật bảo:

– Thiện Hiện, Bồ-tát chưa được thọ ký đại Bồ-đề, nguyên tắc là như vậy, không nên nói danh hiệu.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam trụ Bồ-tát thừa khi nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa lại nghĩ rằng: “Trong đây chẳng nói đến thành ấp, xóm làng, chỗ chúng ta sinh thì nghe làm gì?” Tâm chẳng thanh tịnh, liền đứng dậy, nhảm chán bỏ đi, không lưu luyến. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Vì sao trong kinh sâu xa này chẳng nói về xóm làng, thành ấp, chõ sinh của Bồ-tát ấy?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, khi chưa thọ ký danh hiệu của Bồ-tát ấy thì không nên nói về chõ sinh của Bồ-tát ấy.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu các thiện nam trụ Bồ-tát thừa khi nghe thuyết kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa tâm không thanh tịnh mà bỏ đi, tùy theo mức độ tâm không thanh tịnh và sự nhảm chán kinh này cất bước đi nhiều ít liền bị tổn giảm công đức số kiếp tương ứng và mắc tội chướng ngại Bồ-đề tương xứng. Khi họ chịu tội rồi, phải trải qua thời gian như trước để phát khởi sự siêng năng tinh tấn, cầu tới quả vị Giác ngộ cao tột, tu các hạnh khổ khó hành của Bồ-tát mới được trở lại như trước. Thế nên, nếu muốn mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, Bồ-tát không nên chán bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam trụ Bồ-tát thừa xả bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa để cầu học kinh khác, phải biết đây là việc ma của Bồ-tát. Vì sao? Vì các thiện nam trụ Bồ-tát thừa xả bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa là cội gốc của trí Nhất thiết trí mà lại học các kinh khác là nhánh lá, thì chắc chắn không thể chứng quả Bồ-đề của Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Những kinh điển nào là nhánh, lá, không thể hướng tới trí Nhất thiết trí?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, nếu pháp tương ứng với Nhị thừa gồm bốn Niệm trụ, nói rộng cho đến tám chi Thánh đạo, ba pháp môn giải thoát, tứ Đế, trí... các thiện nam tu học trong đó chỉ đắc quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, chẳng chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Đây gọi là những kinh nhánh lá không thể đạt đến trí Nhất thiết trí.

Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa chắc chắn sẽ đạt đến trí Nhất thiết trí, có thể lực và công dụng lớn như gốc cây. Các thiện nam trụ Bồ-tát thừa này xả bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà, cầu học kinh khác thì nhất định không chứng được trí Nhất thiết trí. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-

mật-đa sâu xa thường sinh ra các chúng Đại Bồ-tát, tất cả công đức thế gian và xuất thế gian. Các kinh điển khác không có công dụng này. Nếu Đại Bồ-tát tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là tu học tất cả công đức quý báu ở thế gian và xuất thế gian của chúng Đại Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, như có chó đói bỏ thức ăn của ông chủ, lại theo tôi tớ mà tìm cầu miếng ăn. Ở đời vị lai sẽ có những thiện nam trụ Đại thừa xả bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, là cội gốc của tất cả Phật pháp, lại cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa, sự việc ấy cũng vậy. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, ví như có người muốn tìm voi lớn. Được voi này rồi lại bỏ đi mà tìm chân voi. Ý ông nghĩ sao? Người kia khôn chăng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Người ấy chẳng khôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ở đời vị lai có những thiện nam trụ Đại thừa xả bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là cội gốc của tất cả Phật pháp, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa, sự việc ấy cũng như vậy. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, thí như có người muốn thấy biển cả. Đã đến bờ biển lại xem dấu chân trâu với ý nghĩ rằng: Nước trong biển cả lượng nó sâu rộng như thế này chăng? Ý ông nghĩ sao? Người đó khôn chăng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Người ấy chẳng khôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ở đời vị lai có những thiện nam trụ Đại thừa xả bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, là cội gốc của tất cả Phật pháp, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa, sự việc đó cũng vậy. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, như có người thợ giỏi hay đệ tử vị ấy muốn tạo ra cung điện lớn như cung điện thù thắng của Thiên đế Thích. Thấy cung điện ấy rồi liền phát họa sơ đồ cung điện Nhật nguyệt. Ý ông nghĩ sao? Người thợ giỏi này hoặc đệ tử vị ấy có thể tạo ra được cung điện lớn như cung điện thù thắng của Đế Thích không?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Người ấy có khôn không?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Người ấy chẳng phải khôn, mà là loại người ngu si.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ở đời vị lai có những thiện nam trụ Đại thừa muốn tới quả vị Giác ngộ cao tột mà bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, lại cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa, sự việc ấy cũng như vậy. Người kia chắc chắn không chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, ví như có người muốn thấy Luân vương, thấy rồi nhưng chẳng biết bèn bỏ đi chỗ khác, gặp Tiểu quốc vương xem xét hình tướng, nghĩ rằng: “Hình tướng và oai đức của Chuyển luân thánh vương và vị này nào có khác.” Ý ông nghĩ sao? Người ấy khôn chẳng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Người kia chẳng phải khôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ở đời vị lai có những thiện nam trụ Đại thừa cũng lại như thế, muốn tới quả vị Giác ngộ cao tột mà bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa, còn nói: “Kinh điển này cùng với kinh kia nào có khác thì dùng kinh kia làm gì.” Do nguyên nhân này, chắc chắn người ấy chẳng chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, như có người đói được thức ăn ngon trăm vị lại bỏ đi mà tìm ăn cơm của thứ gạo để sáu mươi ngày. Ý ông nghĩ sao? Người ấy có khôn chẳng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Người ấy chẳng khôn.

Phật dạy:

–Thiện Hiện, ở đời vị lai có những thiện nam trụ Đại thừa bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, cầu học kinh điển tương ứng với Nhị thừa, muốn tìm trí Nhất thiết trí ở trong ấy, thật luống uổng nhọc nhằn,

rốt cuộc chẳng được gì. Ý ông nghĩ sao? Người ấy khôn chẳng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Người ấy chẳng phải khôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, như có người nghèo được ngọc vô giá lại vứt bỏ đi mà lấy ngọc Ca-giá-mật-ni tầm thường. Ý ông nghĩ sao? Kẻ ấy có khôn chẳng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Kẻ ấy chẳng phải khôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ở đời vị lai, có những thiện nam trụ Đại thừa bồ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa, mong được trí Nhất thiết trí ở trong kinh điển ấy, chỉ phí sức nhọc công mà chẳng được gì. Ý ông nghĩ sao? Người ấy khôn chẳng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Người ấy chẳng khôn.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy! Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam an trụ Đại thừa, khi biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các biện luận linh tinh dấy khởi, muốn nói các loại pháp môn sai khác, khiến cho việc chép kinh chẳng được hoàn hảo. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Sao gọi là nhiều sự biện luận? Nghĩa là ưa nói sắc, thanh, hương, vị, xúc, ưa nói sáu pháp Ba-la-mật-đa; ưa nói về Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới, ưa nói công đức thọ trì, đọc tụng; ưa nói về tu các phước nghiệp khác như săn sóc người bệnh; ưa nói về Niệm trụ cho đến các chi Thánh đạo; ưa nói tất cả tinh lự giải thoát, đẳng trì, đẳng chí; ưa nói pháp không bên trong cho đến quả vị Giác ngộ cao tột. Phải biết đều là việc ma của Bồ-tát. Vì sao? Vì đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, muốn thuyết pháp tướng đều hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, vì không tầm tú, vì khó nghĩ bàn, vì không có sự lo nghĩ, vì không sinh diệt, vì không nhiễm tịnh, vì không định, loạn, vì xa lìa danh tự, ngôn ngữ, vì chẳng thể nói, vì chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong Bát-

nhã ba-la-mật-đà sâu xa các pháp như trước đã nói đều không thật có và hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Các thiện nam an trụ Đại thừa, khi biên chép kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa bị các pháp như thế làm rối loạn tâm họ khiến cho việc biên chép ấy không được hoàn thành. Thế nên nói đó là việc ma của Bồ-tát.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có thể biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa được không?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, không thể biên chép được. Vì sao? Vì trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, sáu pháp Ba-la-mật-đà như Bát-nhã... đều không có tự tánh và hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được. Nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng cũng không có tự tánh và hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện nên biết, tự tánh các pháp đều không thật có, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được tức là không tánh. Không tánh như thế tức là Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Chẳng phải pháp không tánh có thể biên chép không tánh. Thế nên ta nói Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa không thể biên chép được.

Thiện Hiện nên biết, các thiện nam an trụ Đại thừa nếu khởi ý tưởng về không tánh đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà, phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, khi biên chép kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, nếu các thiện nam trụ Đại thừa nghĩ thế này: Ta dùng văn tự biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đà. Những kẻ kia dựa vào văn tự mà chấp trước Bát-nhã ba-la-mật-đà, phải biết đây là việc ma của Bồ-tát. Vì sao? Vì trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, tất cả Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đà đều không có văn tự; sắc cho đến thức cũng không văn tự, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng cũng không có văn tự. Thế nên, chẳng nên chấp có văn tự có thể biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Hiện nên biết, nếu các thiện nam trụ Đại thừa chấp thế này: “Trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, tất cả Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đà đều không có văn tự; sắc cho đến thức cũng

không có văn tự; nói rộng cho đến trí Nhất thiết tưởng cũng không văn tự.” Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, khi biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nếu các thiện nam trụ Đại thừa nghĩ về quốc độ, hoặc nghĩ về thành ấp, kinh đô, nơi chốn, hoặc nghĩ về thầy Bổn sư, hoặc nghĩ về thầy dạy, hoặc nghĩ về bạn đồng học, hoặc bạn quen biết, hoặc nghĩ về cha mẹ, hoặc vợ con, hay anh em, chị em, hoặc nghĩ về bà con, bạn bè, hoặc nghĩ về quốc vương, đại thần; hoặc nghĩ về giặc cướp hay thú dữ, hoặc nghĩ về người ác hay quý dữ, hoặc nghĩ về chúng hội, hoặc nghĩ đến sự du hý hay báo oán, báo ân, hoặc nghĩ về những hành nghiệp khác, phải biết đều là việc ma của Bồ-tát, vì ma dùng các việc này quấy nhiễu Bồ-tát, làm cho những việc đang làm chẳng được thành tựu.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam an trụ Đại thừa khi biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này được danh lợi lớn, được cung kính cúng dường những thứ như y phục, đồ ăn uống, giường nằm, thuốc thang lúc bệnh duyên và các của cải khác. Nếu họ tham đắm vào việc này mà phế bỏ sự nghiệp. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam an trụ Đại thừa khi biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, có những ác ma mang các thứ sách luận thế tục hoặc kinh điển tương ứng với Nhị thừa, trá hiện bạn thân trao cho Bồ-tát. Trong các kinh sách này cũng nói rộng cho đến các thăng sự của thế tục, hoặc nói rộng cho đến các uẩn, xứ, giới, lý duyên khởi chắc thật, hoặc ba mươi bảy pháp Bồ-đề, ba pháp môn giải thoát, bốn Tịnh lự... bảo rằng:

–Kinh điển này ý nghĩa thâm thúy, phải siêng tu học, bỏ việc tu tập kinh kia đi.

Các thiện nam trụ Đại thừa này dùng phương tiện thiện xảo khước từ, không nên nhận lấy sách luận thế tục mà ác ma đã cho, hoặc kinh điển tương ứng Nhị thừa. Vì sao? Vì sách luận thế tục và kinh điển Nhị thừa không thể dẫn đến trí Nhất thiết trí, chẳng phải hướng tới quả vị Giác ngộ cao tột. Phương tiện tuy không trái ngược nhưng đối với quả vị Giác ngộ cao tột rất là trở ngại.

Thiện Hiện nên biết, trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, Như Lai đã nói rộng phương tiện thiện xảo về đạo của Đại Bồ-tát. Nếu ở trong đây siêng năng tu học sẽ mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu các thiện nam trụ Đại thừa vì không có phương tiện thiện xảo nên bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, thọ học sách luận thế tục của ác ma và kinh điển Nhị thừa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, những người thường nghe pháp, vui nghe, thích nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Những người thuyết pháp ham vui, lười biếng chẳng muốn thuyết pháp cho người khác, cũng chẳng ban cho Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, những người thuyết pháp, tâm họ chẳng ham vui, cũng chẳng lười biếng, ưa thuyết, muốn ban cho Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, dùng mọi cách khích lệ biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập. Nhưng những người được nghe pháp thì biếng nhác ham vui, chẳng muốn nghe nhận cho đến tu tập. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, những người nghe pháp, vui nghe, thích nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Nhưng những vị thuyết pháp thì muốn đến phương khác, chẳng chịu truyền dạy. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, những người thuyết pháp thì vui thuyết, ưa thí cho Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, dùng mọi cách khích lệ, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập. Nhưng những người được nghe muốn đi nơi khác, chẳng chịu nghe. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp có nhiều tham muối xấu xa, ham chuộng danh lợi, y phục, đồ ăn uống, giường nằm, thuốc thang và các cửa cải khác, cung kính cúng dường tâm không biết đủ. Còn người được nghe pháp thì ít muối, vui đủ, tu hạnh xa lìa, dũng mãnh tinh siêng, đủ niêm, định, tuệ, chán ghét lợi dường, cung kính danh dự. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được truyền trao, dạy bảo, nghe nhận, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người hay thuyết pháp thì ít muối, vui đủ, tu hạnh xa lìa, dũng mãnh siêng năng, đủ niêm, định, tuệ, chán ghét lợi

dưỡng, cung kính danh dự. Còn người được nghe pháp thì có nhiều tham muối xấu xa, ham chuộng danh lợi và y phục, đồ ăn uống, giường nằm, thuốc thang và các cửa cải khác, đối với sự cúng dưỡng, cung kính tâm không nhảm đủ. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng truyền trao, chẳng được nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp thì tu hành mười hai công đức Đỗ-đa, nghĩa là ở chỗ vắng vẻ cho đến bất cứ nơi nào cũng chỉ chứa ba y. Kẻ được nghe pháp chẳng hành mươi hai công đức Đỗ-đa. Hai bên chẳng hòa hợp chẳng truyền đạt, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người được nghe pháp thì hành mươi hai công đức Đỗ-đa, người thuyết pháp chẳng hành mươi hai công đức Đỗ-đa. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng truyền dạy, lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp có tín, có giới, thích vì người khác thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phượng tiện khích lệ biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập. Nhưng người nghe pháp không có tín, không giới chẳng ưa lắng nghe. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng truyền dạy, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe có tín có giới ưa nghe, ưa hỏi, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nhưng người thuyết pháp không tín, không giới, không muốn truyền dạy. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được nghe thuyết biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp, tâm không keo kiệt, hay xả tất cả. Nhưng người nghe pháp thì tâm có keo kiệt, chẳng thường buông xả, bố thí. Hai bên không hòa hợp, chẳng được truyền dạy, chẳng chịu nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp tâm không keo kiệt,

thường xả bỏ tất cả. Nhưng người thuyết pháp tâm có keo kiệt, không thường xả bỏ và bố thí. Hai bên không hòa hợp, chẳng truyền đạt, chẳng được nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn cúng dường người thuyết pháp y phục, đồ ăn uống, giường nằm, thuốc thang và các thứ báu. Nhưng người thuyết pháp chẳng muốn nhận dùng. Hai bên chẳng hòa hợp nên không truyền đạt, lắng nghe, thọ trì, biên chép, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn được người nghe pháp cung cấp y phục, thức ăn, giường nằm, thuốc thang và các thứ báu. Nhưng người được nghe pháp chẳng muốn cung cấp. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng truyền dạy được, chẳng nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp thành tựu khai trí, chẳng ưa nói rộng. Nhưng người nghe pháp thành tựu diễn trí, chẳng muốn nói lược, hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng truyền dạy được, chẳng nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp thành tựu khai trí chẳng ưa nói rộng. Nhưng người nghe pháp thành tựu diễn trí, chẳng thích nói lược. Hai bên chẳng hòa hợp nên không được truyền dạy, lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp chuyên biết rộng thứ lớp và pháp nghĩa của mười hai phần giáo gồm Khế kinh cho đến Luận nghị nhưng người nghe pháp thì chẳng ưa biết, rộng về thứ lớp và pháp nghĩa của mười hai phần giáo. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được truyền dạy, chẳng lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp chuyên ưa biết rộng về thứ lớp và pháp nghĩa của mười hai bộ kinh. Nhưng người nghe pháp chẳng thích biết rộng về thứ lớp và pháp nghĩa của mười hai bộ kinh.

Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng truyền dạy, lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp thành tựu sáu pháp Ba-la-mật-đa, có phương tiện thiện xảo đối với sáu pháp Ba-la-mật-đa. Nhưng người nghe pháp không có đức này. Hai bên chẳng hòa hợp nên không được truyền dạy, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp thì thành tựu sáu pháp Ba-la-mật-đa, lại có phương tiện thiện xảo đối với sáu pháp Ba-la-mật-đa, nhưng người thuyết pháp thì không có đức này. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được nghe pháp, chẳng truyền dạy, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp đã chứng được Đà-la-ni. Nhưng người nghe pháp chưa được Đà-la-ni. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp đã chứng được Đà-la-ni, người thuyết pháp chưa được Đà-la-ni. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền trao, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp muốn làm cho người nghe cung kính, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nhưng người nghe pháp chẳng theo ý người kia. Hai bên không hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn được cung kính, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nhưng người thuyết pháp chẳng theo ý người kia. Hai bên không hòa hợp nên không được truyền dạy, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp đã lìa xan tham, đã lìa năm pháp ngăn che. Nhưng người nghe pháp chưa lìa xan tham, chưa lìa năm pháp ngăn che. Hai bên chẳng hòa hợp, nên không được truyền dạy, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp đã lìa xan tham, đã lìa năm pháp ngăn che. Nhưng người thuyết pháp chưa lìa xan tham, chưa lìa năm pháp ngăn che. Hai bên không hòa hợp nên không được truyền dạy, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, có những thiện nam trụ Đại thừa khi biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này. Nếu có người đến nói về các sự khổ cực ở ba đường ác. Nhân đây lại bảo rằng: “Đối với thân này, ông nên siêng năng, tinh tấn, mau diệt hết gốc khổ mà vào Niết-bàn, lưu lại làm gì trong biển cả sinh tử chịu trăm ngàn đau khổ bức bách để cầu tới quả vị Giác ngộ cao tột.” Do lời nói này, mà việc biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đà của người kia không được rõ ráo. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, có những thiện nam trụ Đại thừa khi biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, nếu có người đến khen ngợi các việc thù thắng ở cõi người, khen ngợi Tứ đại Thiên vương, cho đến các việc thù thắng vi diệu ở trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Nhân đây bảo rằng: “Tuy ở cõi Dục hưởng các dục lạc, ở trong cõi Sắc hưởng vui tĩnh lự, ở cõi Vô sắc hưởng vui đẳng chí, nhưng chúng đều là pháp vô thường, khổ, không, vô ngã, bất tịnh và biến hoại, pháp rời rụng, pháp lìa, pháp tận, pháp diệt. Đối với thân này, sao ông không tinh tấn chứng lấy quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả Độc giác Bồ-đề, nhập vào cõi Niết-bàn an vui hoàn toàn, cần gì phải ở lâu trong sinh tử luân hồi, cũng không việc gì phải vì người mà chịu khổ để cầu tới quả vị Giác ngộ cao tột.” Do lời nói này, việc biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa của người kia không được rõ ráo. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nói pháp thì sống một mình, không bị ràng buộc, chuyên tu việc mình, chẳng lo việc người. Người nghe pháp ưa lĩnh đồ chúng, thích lo toan việc người, chẳng lo nghiệp mình. Hai bên chẳng hòa hợp nên không truyền dạy, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người được nghe pháp thì sống một mình, không bị ràng buộc, chuyên tu việc mình, chẳng lo việc người. Nhưng người thuyết pháp ưa lãnh đồ chúng, thích lo toan việc người, chẳng lo việc mình. Hai bên chẳng hòa hợp nên không truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp chẳng ưa ôn náo rộn ràng. Nhưng người nghe pháp lại thích chỗ ôn náo rộn ràng. Hai bên chẳng hòa hợp nên không truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp chẳng ưa ôn náo rộn ràng. Nhưng người thuyết pháp lại ưa chỗ ôn náo rộn ràng. Hai bên chẳng hợp nên không truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn làm cho người nghe đều theo hỗ trợ việc làm của vị ấy. Nhưng người nghe pháp chẳng tùy hỷ với ý muốn của người kia. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp ưa theo giúp các việc làm của người thuyết pháp. Nhưng người thuyết pháp chẳng tùy hỷ với ý muốn của người kia. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp vì danh lợi nên vì người thuyết pháp, lại muốn khiển người kia biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Người nghe pháp biết được việc làm

của người kia nên chẳng muốn nghe theo lãnh thọ. Hai bên chẳng hòa hợp, nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp thì vì danh lợi nên muốn thỉnh người thuyết pháp, còn muốn tìm cách biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Nhưng người thuyết pháp biết được việc làm của người kia nên chẳng nhận lời thỉnh. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp muốn qua phương khác, chố nguy hiểm đối với thân mạng. Người nghe pháp thì sợ mất thân mạng, chẳng muốn đi theo. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn qua phương khác chố nguy hiểm đối với thân mạng. Người thuyết pháp thì sợ mất thân mạng, chẳng muốn đi chung. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn qua phương khác có nhiều giặc cướp, tật bệnh, ôn dịch vì cõi nước đói khát. Người nghe pháp lo sợ gian nan kia chẳng chịu đi theo. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn qua phương khác có nhiều giặc cướp, tật bệnh, ôn dịch vì cõi nước đói khát. Người thuyết pháp lo nghĩ về gian nan kia, chẳng chịu cùng đi. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người nghe pháp muốn qua phương khác là chố an ổn, giàu vui không có các tai nạn. Người nghe pháp muốn

đi theo. Người thuyết pháp phương tiện nói thử: “Mặc dù ông vì lợi mà đi theo ta, nhưng đến chỗ kia đâu chắc ông vừa ý, nên suy xét thật kỹ để sau này khỏi hối tiếc.” Khi ấy, người nghe pháp nghe lời này rồi liền nghĩ: “Vậy là ông ấy chẳng muốn cho ta đi. Nếu cố đi theo chắc gì được nghe pháp.” Do đó nên chẳng đi theo. Hai bên chẳng hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp muốn qua phương khác, đường đi sẽ phải qua đồng hoang hiểm trở, nhiều tai nạn giặc cướp và bọn côn đồ du đảng, ác thú, thợ săn, rắn độc... uy hiếp. Người nghe pháp muốn đi theo người kia. Nhưng người thuyết pháp phương tiện nói thử: “Vì sao hôm nay không việc gì ông lại theo ta, muốn qua chỗ nhiều hiểm nạn như vậy? Ông nên xét nghĩ cho kỹ để sau này hối tiếc.” Người nghe pháp nghe rồi liền nghĩ: Ý người kia chẳng muốn cho ta theo. Nếu cố đi theo đâu chắc được nghe pháp.” Do đó nên chẳng đi theo. Hai bên không hòa hợp nên chẳng được truyền dạy, nghe nhận biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, người thuyết pháp có nhiều thí chủ thường đi theo. Người nghe pháp đến thỉnh thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc thỉnh biên chép, thọ trì, đọc tụng, theo đúng lời dạy tu hành. Người kia nhiều chướng duyên, không rảnh truyền dạy. Người nghe pháp sinh tâm giận hờn ghét bỏ. Về sau dù có dạy trao điều gì cũng chẳng nghe nhận. Hai bên chẳng hòa hợp nên không truyền dạy, nghe nhận, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, có những ác ma giả dạng Bí-sô đến chỗ Bồ-tát, tìm cách phá hoại, khiến cho không được biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người thuyết giảng kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Thế nào là ác ma giả dạng Bí-sô đến chỗ Bồ-tát, tìm cách phá hoại làm cho không được biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người thuyết giảng kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, có những ác ma giả dạng Bí-sô đến chở Bồ-tát, tìm cách phá hoại làm cho Bồ-tát hủy bỏ, nhảm chán Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Ác ma nói rằng: “Ông đã đọc tụng, tu tập kinh điển không tướng chẳng phải là thật Bát-nhã ba-la-mật-đa. Tôi đã tụng đọc, tu tập kinh điển có tướng là Bát-nhã ba-la-mật-đa thật.” Khi nói lời này, có những Bồ-tát chưa được thọ ký liền sinh tâm nghi ngờ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bởi nghi ngờ nên sinh nhảm chán, hủy bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do nhảm chán hủy bỏ nên chẳng biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, có những ác ma giả dạng Bí-sô, đến chở Bồ-tát, nói với Bồ-tát rằng: “Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chỉ chứng thật tế quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, rốt cuộc chẳng chứng được quả Phật Vô thượng, vì sao phải luống uổng nhọc nhằn với kinh này?” Bồ-tát nghe rồi, chẳng biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, khi biên chép... Bát-nhã ba-la-mật-đa có nhiều việc ma, Bồ-tát phải biết rõ mà xa lìa.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa hỏi Phật:

–Những gì gọi là việc ma mà Bồ-tát cần phải biết rõ để xa lìa?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, khi biên chép... Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có nhiều việc của ác ma tương tự như Bát-nhã, Tịnh lự, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa; có nhiều việc của ác ma tương tự như pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không bẩn tánh, pháp không tướng, pháp không nới tất cả pháp, pháp không không tánh, pháp không không khôn tánh tự tánh; có nhiều việc của ác ma tương tự như chán như, pháp giới nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Bồ-tát phải biết rõ để xa lìa.

Lại nữa Thiện Hiện, khi biên chép... Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu

xa, có nhiều việc ma làm cản trở. Nghĩa là có ác ma giả dạng Bí-sô đến chỗ Bồ-tát thuyết giảng giáo pháp tương ứng với Nhị thừa, bảo Bồ-tát rằng: “Đây mới thật sự là lời Phật nói. Người nào học pháp này sẽ mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.”

Lại có ác ma giả dạng Bí-sô đến chỗ Bồ-tát thuyết giảng bốn Niêm trụ của Nhị thừa, bảo Bồ-tát rằng: “Nên dựa vào pháp này siêng năng tu học sẽ chứng được quả Dự lưu, nói rộng cho đến Độc giác Bồ-dề, xa lìa tất cả sinh, già, bệnh, chết. Cần gì quả vị Giác ngộ cao tột.” Đây là các việc ma đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa mà các Bồ-tát phải biết rõ để xa lìa.

Lại nữa Thiện Hiện, có những ác ma giả hình dạng Phật, thân toàn màu vàng ròng, thường phóng ánh sáng xa một tầm, đủ ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp viên mãn trang nghiêm, đến chỗ Bồ-tát. Bồ-tát thấy vậy hết lòng mến kính. Do đây lui giảm trí Nhất thiết trí, chẳng được lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, có những ác ma giả dạng Bí-sô, oai nghi đĩnh đạc, dung mạo đoan nghiêm đến chỗ Bồ-tát. Bồ-tát thấy vậy sinh tâm kính mến. Do đó lui giảm trí Nhất thiết trí, chẳng chịu lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, có những ác ma giả dạng Đức Phật có các Bí-sô vây quanh, tuyên nói chánh pháp, đến chỗ Bồ-tát. Bồ-tát thấy vậy, rất kính mến, bèn nghĩ rằng: “Nguyên ta đời sau cũng sẽ như thế.” Do đây lui giảm trí Nhất thiết trí, chẳng chịu lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, có những ác ma giả dạng Bồ-tát, hoặc trăm hoặc ngàn cho đến vô lượng lần, hoặc hành Bố thí ba-la-mật-đa, hoặc hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bồ-tát thấy vậy rất kính mến. Do đây lui giảm trí Nhất thiết trí, chẳng chịu lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phải biết đây là việc ma của Bồ-tát. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong giáo pháp của Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, sắc không

thật có, thọ, tưởng, hành, thức không thật có, nói rộng cho đến tất cả hạnh của Đại Bồ-tát cũng không thật có. Quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không thật có. Nếu ở nơi đây, sắc không thật có, nói rộng cho đến quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không thật có thì ở nơi đây tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các chúng Đại Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, các loài phàm phu cũng không thật có. Vì sao? Vì tất cả pháp tự tánh là không.

Lại nữa Thiện Hiện, các thiện nam an trụ Đại thừa, khi lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người thuyết giảng kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này có nhiều sự cản trở, chống đối, phá hại khởi lên làm cho việc làm của người phước mỏng chẳng được thành tựu. Như ở châu Thiệm-bộ có nhiều ngọc báu như ngọc Phệ-lưu-ly cho đến vàng... Có nhiều giặc cướp cản trở phá hại, những người phước mỏng cầu không thể được. Ngọc vô giá thần châu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như vậy, khi những người phước mỏng lắng nghe... có nhiều ác ma làm cản trở.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Bạch Thiện Thệ, đúng vậy! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như các thứ ngọc quý: Phệ-lưu-ly... ở châu Thiệm-bộ, có nhiều hiểm nạn cản trở, các người phước mỏng cầu chẳng thể được. Các thiện nam an trụ Đại thừa vì ít phước đức nên khi lắng nghe... có nhiều hiểm nạn cản trở, tuy có ưa muốn nhưng không thành tựu. Vì sao? Vì có những người ngu si bị ma sai khiến, nên khi các thiện nam trụ Đại thừa lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người diễn giảng kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, các thiện nam trụ Đại thừa bị họ làm cản trở.

Bạch Thế Tôn, kẻ ngu si kia trí tuệ lu mờ không thể tư duy về Phật pháp rộng lớn nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa tự thân không thể lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói được. Mà trái lại muốn cản trở việc biên chép... của người khác

Phật dạy:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông nói có những người ngu bị ma sai khiến, vì chưa tròn cẩn lành, phước tuệ mỏng cạn, chưa ở chỗ Phật phát thệ nguyện lớn, chưa được bạn lành hộ trì. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, tự thân không thể lắng nghe cho đến

thuyết giảng được. Các thiện nam mới học Đại thừa khi lắng nghe, biên chép cho đến thuyết giảng kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này sẽ bị họ cản trở. Ở đời vị lai có những thiện nam, thiện nữ phước tuệ cạn mỏng, cẩn lành quá ít nên đối với công đức rộng lớn của Như Lai, tâm chẳng vui ưa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa tự thân không thể lắng nghe cho đến thuyết giảng. Trái lại muôn ngăn cản việc lắng nghe... của người khác. Phải biết những hạng người này mắc tội vô lượng.

Lại nữa Thiên Hiện, có những thiện nam trụ Đại thừa, khi lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người diễn nói kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này có nhiều việc ma làm cản trở, khiến cho việc lắng nghe... không được thành tựu. Do đó không thể viên mãn Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến không thể viên mãn trí Nhất thiết tướng.

Có những thiện nam trụ Đại thừa, khi lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn giảng kinh Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu không có việc ma lại được viên mãn Bát-nhã, Tịnh lự, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa cho đến viên mãn trí Nhất thiết tướng. Phải biết đều là nhờ thần lực của Như Lai từ bi hộ niệm. Và cũng là nhờ thần lực của Như Lai ở khắp mười phương thế giới hiện tại và các chúng Bồ-tát không thoái chuyển gia hộ, khiến cho bọn ác ma không thể chướng ngại việc lắng nghe... làm cho việc này không thành tựu và cũng chính nhờ năng lực cẩn lành nơi bản thân người ấy nữa.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 510

Phẩm 15: HIỆN THẾ GIAN (1)

Lại nữa Thiện Hiện, như có người mẹ sinh và nuôi nấng các con, hoặc năm hoặc mươi, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, hoặc trăm hoặc ngàn. Người mẹ ấy bị bệnh, mỗi người con đều ân cần tìm cách chữa trị. Họ đều nghĩ: “Làm sao để mẹ ta khỏi bệnh, sống lâu, an vui, thân không khổ cực, tâm chẳng buồn lo.”

Bấy giờ, các con tranh nhau tìm phương cách chữa trị, tìm những món quà đem lại niềm an vui và chăm sóc mẹ, chẳng để rắn rít, muỗi nhặng, bò cạp, gió, nóng, đói khát quấy nhiễu thân mẹ. Lại đem những nguồn vui cung kính cúng dường mà nói thế này:

–Mẹ ta rất từ bi, sinh và nuôi nấng, chỉ dạy các nghề nghiệp thế gian. Lẽ nào chúng ta không đền đáp thâm ân đó ư?

Thiện Hiện, Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng như vậy, thường dùng Phật nhã hay các loại phương tiện quán sát và hộ niệm Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra tất cả Phật pháp của chúng ta, có thể chỉ bày thật tướng các pháp thế gian. Tất cả Như Lai hiện đang thuyết pháp trong mươi phương thế giới cũng thường dùng Phật nhã quan sát và hộ niệm Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra tất cả công đức của Như Lai, có thể chỉ bày thật tướng các pháp thế gian. Do đó nên chư Phật của chúng ta thường dùng Phật nhã quan sát và hộ niệm Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa để đền đáp thâm ân đó nên không tạm rời bỏ. Vì sao? Vì Tịnh lự cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà được phát sinh. Những quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề cũng do Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà được phát

sinh. Những hạnh của Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà được phát sinh. Tất cả quả từ Dự lưu đến chư Phật đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà được phát sinh. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã, đang, sẽ chứng được quả vị Giác ngộ cao tột cũng đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này. Do nguyên nhân này nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có ân đức lớn đối với các Như Lai. Vì vậy chư Phật thường dùng Phật nhãm và các phương tiện để quan sát và hộ niệm.

Thiện Hiện nên biết, nếu các thiện nam thiện nữ nào lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường dùng Phật nhãm quán sát hộ niệm thì thân tâm họ luôn được an lạc, sự tu tập thiện nghiệp không bị trở ngại.

Thiện Hiện nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào lắng nghe, biên chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, vì người khác giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa; tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong mười phương thế giới đều cùng hộ niệm thì đối với quả vị Giác ngộ cao tột không bị thoái lui.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Như lời Thế Tôn dạy, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh chư Phật, có thể chỉ bày thật tướng các pháp thế gian. Bạch Thế Tôn, thế nào là Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra chư Phật, có thể chỉ bày thật tướng các pháp thế gian? Thế nào là chư Phật từ Bát-nhã mà sinh ra? Vì sao Như Lai nói về tướng của thế gian?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể sinh ra mười lực nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng của chư Phật. Công đức vô lượng, vô biên này đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa sinh ra và làm tăng trưởng. Do chứng được những pháp như thế nên gọi là Phật. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra công đức của chư Phật như thế, nên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra chư Phật, hay chư Phật từ đó mà sinh ra.

Thiện Hiện nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể chỉ bày thật tướng của các pháp thế gian nghĩa là có thể chỉ bày thật tướng của năm uẩn. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng nói về thật tướng của năm uẩn thế gian.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều chỉ bày thật tướng của năm uẩn thế gian?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều chẳng nói, chẳng chỉ bày năm uẩn: sắc..., có thành có hoại, có sinh có diệt, có nhiễm có tịnh, có tăng có giảm, có vào có ra, có quá khứ, có vị lai, có hiện tại, có thiện có bất thiện, có vô ký, có thuộc về cõi Dục, có thuộc về cõi Sắc, có thuộc về cõi Vô sắc. Vì sao? Vì chẳng phải pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện có thành, có hoại, có sinh, có diệt, chẳng phải pháp không tạo tác, không sinh, không diệt, không tánh có thành, có hoại, có sinh, có diệt... Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này đều giảng giải và chỉ bày thật tướng của năm uẩn mà tướng của năm uẩn đó chính là thế gian. Vì vậy thế gian cũng không có tướng thành, hoại, sinh, diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể chứng biết vô số, vô lượng, vô biên tâm hành khác nhau của hữu tình. Nhưng trong nghĩa của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này hoàn toàn không có hữu tình và không có hữu tình để thi thiết và nắm bắt. Hoàn toàn không có sắc, cũng không thi thiết và nắm bắt các sắc. Hoàn toàn không có thọ, tướng, hành, thức, cũng không thi thiết và nắm bắt thọ, tướng, hành, thức. Nói rộng cho đến hoàn toàn không có trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng không thi thiết và nắm bắt trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này đều thuyết giảng và chỉ bày tướng của thế gian.

Lại nữa Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng chỉ bày ra sắc, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trong ý nghĩa sâu xa của Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa này, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thật có và hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, huống gì có các sắc nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng đáng được chỉ bày.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả hữu tình thi thiết lời nói hoặc có sắc, hoặc vô sắc, hoặc có tướng, hoặc không tướng, hoặc phi hữu tướng, phi

vô tưởng, hoặc thế giới này, hoặc tất cả thế giới khác trong mươi phuong. Các hữu tình này hoặc tâm tập trung lại, hoặc tâm phân tán. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhờ nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên hiểu biết đúng như thật.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, như thật biết tâm các hữu tình kia tập trung hay phân tán?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do pháp tánh nên biết đúng như thật tâm các loài hữu tình kia tập trung hay phân tán.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do pháp tánh nên biết đúng như thật tâm các hữu tình kia tập trung hay phân tán?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết rõ trong pháp tánh, pháp tánh còn không thật có, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, huống gì có tâm tập trung hay phân tán của hữu tình có thể nắm bắt được ư? Như vậy, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do pháp tánh nên biết đúng như thật tâm các loài hữu tình ấy tập trung hay phân tán.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do chấm dứt, do xa lìa sự ô nhiễm, do đoạn diệt, do tịch tĩnh, do xa lìa, nên biết rõ tâm các loài hữu tình kia tập trung hay phân tán.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do chấm dứt, do xa lìa sự ô nhiễm, do đoạn diệt, do tịch tĩnh, do xa lìa, nên biết đúng như thật tâm các loài hữu tình kia tập trung hay phân tán?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên biết rõ trong sự chấm dứt, sự xa lìa ô nhiễm ô, sự đoạn diệt, tịch tĩnh, xa lìa, tánh chấm dứt... còn không thật có, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, huống chi lại có tâm hữu tình tập trung hay phân tán để sở đắc ấy. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do chấm dứt, do xa lìa ô nhiễm, do đoạn diệt, tịch tĩnh, xa lìa, nên biết đúng

nư thật tâm các loài hữu tình kia tập trung hay phân tán.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa nên biết rõ các loài hữu tình kia có tâm tham hay lìa tham, có tâm sân hay lìa sân, có tâm si hay lìa si.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật rằng các loài hữu tình kia có tâm tham hay lìa tham, có tâm sân hay lìa sân, có tâm si hay lìa si?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa nên biết đúng như thật các loài hữu tình kia có tâm tham, sân, si nhưng thật tánh chẳng có tâm tham, sân, si cũng chẳng có tâm lìa tham, sân, si. Vì sao? Vì trong tánh như thật ấy, tâm và tâm sở pháp còn không thật có và hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, huống chi có tâm tham, sân, si và tâm lìa tham, sân, si để có thể nắm bắt được ư? Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật các loài hữu tình kia lìa tâm tham, sân, si, nhưng thật tánh chẳng có tâm lìa tham, sân, si, chẳng có tâm tham, sân, si. Vì sao? Vì trong tánh như thật, tâm và tâm sở pháp còn không thật có và hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, huống chi có tâm lìa tham, sân, si và tâm tham, sân, si để sở đắc ư? Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật các loài hữu tình kia có tâm tham hay lìa tham, có tâm sân hay lìa sân, có tâm si hay lìa si.

Lại nữa. Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật các loài hữu tình kia có tâm tham, sân, si, hoặc chẳng có tâm tham, sân, si, hoặc chẳng có tâm lìa tham, sân, si. Vì sao? Vì hai tâm này chẳng hòa hợp. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật các loài hữu tình kia lìa tâm tham, sân, si, hoặc chẳng có tâm tham, sân, si. Vì sao? Vì hai tâm này không hòa hợp. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, biết đúng như thật các loài hữu tình kia có tâm tham hay tâm lìa tham, có tâm sân hay tâm lìa sân, có tâm si hay tâm lìa si.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa

vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm rộng rãi của các loài hữu tình kia.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm rộng rãi của các loài hữu tình kia?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm rộng rãi của các loài hữu tình kia, chẳng rộng chẳng hẹp, chẳng tăng chẳng giảm, chẳng đến chẳng đi. Vì sao? Vì tự tánh của tâm rốt ráo xa lìa, hoàn toàn không thật có và chẳng thể nắm bắt được thì cái gì rộng, hẹp, tăng, giảm, đến, đi? Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm rộng rãi của các loài hữu tình kia.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm lớn lao của các loài hữu tình kia.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm, lớn lao của các loài hữu tình kia?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm quảng đại của các loài hữu tình kia chẳng lớn, chẳng nhỏ, chẳng đến chẳng đi, chẳng sinh chẳng diệt, chẳng trụ chẳng biến, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Vì sao? Vì tự tánh của tâm rốt ráo xa lìa, hoàn toàn không thật có và chẳng thể nắm bắt được, vậy thì cái gì lớn, nhỏ, đến, đi, sinh, diệt, trụ, biến đổi, nhiễm, tịnh? Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm lớn lao của các loài hữu tình kia.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm vô lượng của các loài hữu tình kia.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm vô lượng của các loài hữu tình kia?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-

nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật tâm vô lượng của các loài hữu tình kia chẳng phải có lượng chẳng phải không lượng, chẳng trụ chẳng không trụ, chẳng đi chẳng không đi. Vì sao? Vì tự tánh của tâm rốt ráo xa lìa nên không còn lậu hoặc và không nương tựa, như thế thì làm sao có thể nói là có lượng hay vô lượng, có trụ hay không trụ, có đi hay không đi? Do đó Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật tâm vô lượng của các loài hữu tình kia.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật tâm không kiến chấp, không đối đai của các loài hữu tình kia.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật tâm không kiến chấp, không đối đai của các loài hữu tình kia?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật tâm không kiến chấp, không đối đai của các loài hữu tình kia đều không có tướng của tâm. Vì sao? Vì tự tướng của tất cả tâm đều là không. Như vậy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật tâm không kiến chấp, không đối đai của các loài hữu tình kia.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, biết đúng như thật tâm không hình sắc, không thể thấy của các loài hữu tình kia.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, biết đúng như thật tâm không hình sắc, không thể thấy của các loài hữu tình kia?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật tâm không hình sắc, không thể thấy của các loài hữu tình kia. Năm loại mắt của chư Phật đều không thể thấy. Vì sao? Vì tự tánh của tất cả tâm đều là không. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, biết đúng như thật tâm không hình sắc, không thể thấy của các loài hữu tình kia.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa

vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm và tâm sở pháp của các loài hữu tình kia hoặc xuất hiện, hoặc mất đi; hoặc thu nhiếp, hoặc triển khai.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm và tâm sở của các loài hữu tình kia hoặc xuất hiện, hoặc mất đi; hoặc thu nhiếp, hoặc triển khai?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật tâm và tâm sở của các loài hữu tình kia xuất hiện, mất đi, thu nhiếp, triển khai đều dựa vào sắc, thọ, tưởng, hành, thức mà sinh. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết đúng như thật tâm và tâm sở của các hữu tình kia hoặc xuất hiện, hoặc mất đi; hoặc thu nhiếp, hoặc triển khai; nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết rõ tâm và tâm sở của các loài hữu tình kia hoặc xuất hiện, mất đi, thu nhiếp, triển khai, đều do sắc đến thức chấp ngã và thế gian, hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc cũng thường cũng vô thường, hoặc chẳng thường chẳng vô thường. Đây là chắc thật, ngoài ra đều là ngu dối. Do sắc đến thức chấp ngã và thế gian hoặc hữu biên hoặc vô biên, hoặc cũng hữu biên cũng vô biên, hoặc chẳng hữu biên chẳng vô biên. Đây là chắc thật, ngoài ra là ngu dối. Do sắc đến thức chấp Như Lai nhập diệt rồi hoặc có hoặc chẳng có, hoặc cũng có cũng chẳng có, hoặc chẳng có chẳng chẳng có. Đây là chắc thật, ngoài ra đều ngu dối. Do sắc đến thức chấp mạng giả hoặc là chính thân mình hoặc là thân người khác. Đây là chắc thật, ngoài ra đều ngu dối. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết đúng như thật tâm và tâm sở của các loài hữu tình, hoặc xuất hiện hoặc mất đi, hoặc thu nhiếp, hoặc triển khai.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn, thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết đúng như thật sắc, thọ, tưởng, hành, thức?

Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật sắc, thọ, tưởng, hành, thức đều giống chân như không biến đổi, không phân biệt, không tướng trạng, không cảnh giác, không hý luận, không sở đắc. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa biết đúng như thật sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Đồng thời cũng biết tâm và tâm sở của các loài hữu tình kia xuất hiện, mất đi, thu nhiếp, triển khai đều giống chân như không biến đổi, không phân biệt, không tướng trạng, không cảnh giác, không hý luận, không sở đắc. Thiện Hiện nên biết, chân như của tâm và tâm sở pháp của các loài hữu tình xuất hiện, mất, thu nhiếp, triển khai, tức là chân như của năm uẩn. Chân như của năm uẩn tức là chân như mười hai xứ. Chân như của mười hai xứ tức là chân như của mười tám giới. Chân như của mười tám giới tức là chân như của tất cả pháp. Chân như của tất cả pháp tức là chân như của sáu pháp Ba-la-mật-đà. Chân như của sáu pháp Ba-la-mật-đà tức là chân như của ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề. Chân như của ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề là chân như của mười sáu không. Chân như của mười sáu không là chân như của tám Giải thoát. Chân như của tám Giải thoát là chân như của chín Định thứ đệ. Chân như của chín Định thứ đệ là chân như của ba pháp môn giải thoát. Chân như của ba pháp môn giải thoát là chân như mười lực của Như Lai. Chân như mười lực của Như Lai tức là chân như của bốn điều không sợ. Chân như của bốn điều không sợ là chân như của bốn sự hiểu biết thông suốt. Chân như của bốn sự hiểu biết thông suốt là chân như của đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả. Chân như của đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả là chân như mười tám pháp Phật bất cộng. Chân như mười tám pháp Phật bất cộng là chân như của trí Nhất thiết. Chân như của trí Nhất thiết là chân như trí Đạo tướng. Chân như của trí Đạo tướng là chân như của trí Nhất thiết tướng. Chân như của trí Nhất thiết tướng là chân như của pháp thiện, bất thiện, vô ký. Chân như của pháp thiện, bất thiện, vô ký là chân như của pháp thế gian và xuất thế gian. Chân như của pháp thế gian và xuất thế gian là chân như của pháp hữu lậu và vô lậu. Chân như của pháp hữu lậu và vô lậu là chân như của pháp hữu tội, vô tội. Chân như của pháp hữu tội, vô tội là chân như của pháp tạp nhiễm, thanh tịnh. Chân như của

pháp tạp nhiễm, thanh tịnh là chân như của pháp hữu vi và vô vi. Chân như của pháp hữu vi, vô vi là chân như của ba đời. Chân như của ba đời là chân như của ba cõi. Chân như của ba cõi là chân như của quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán. Chân như của quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán là chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát là chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là chân như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chân như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là chân như của tất cả hữu tình.

Thiện Hiện nên biết, chân như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc chân như của tất cả hữu tình, hoặc chân như tất cả pháp đều chẳng lìa nhau. Vì chẳng lìa nhau nên vô tận, không hai, không thể phân biệt. Thiện Hiện nên biết, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chứng được chân như rốt ráo của tất cả pháp rồi mới đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Do đó nên nói: Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra chư Phật, là mẹ chư Phật và có thể chỉ rõ thật tướng thế gian cho chư Phật.

Thiện Hiện nên biết, như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể giác ngộ đúng như thật chân như của các pháp, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến đổi. Do giác ngộ đúng như thật tướng của chân như, nên gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã chứng chân như thật tướng các pháp rất là sâu xa khó thấy khó giác. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dùng thật tướng chân thật như của các pháp để chỉ bày cặn kẽ về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Chân như này sâu xa vi diệu ai mới có thể tin hiểu? Chỉ có Đại Bồ-tát ở ngôi vị không thoái chuyển và bậc A-la-hán đầy đủ chánh kiến, hết lậu hoặc, nghe Đức Phật thuyết về chân như thâm diệu này mới có thể tin hiểu được. Vì họ, Như Lai dựa vào tướng chân như mà chính ngài đã chứng được để chỉ bày cặn kẽ.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Vì chân như

vô tận nên rất sâu xa. Chỉ có Như Lai mới hiện chân như vô tận của Chánh Đẳng Giác.

–Bách Thế Tôn, do đâu Phật chứng được chân như vô tận?

–Thiện Hiện, do chân như, Phật có thể chứng được chân như vô tận này.

–Bách Thế Tôn, Như Lai chứng được chân như vô tận nào?

–Thiện Hiện, Như Lai chứng được chân như vô tận của tất cả pháp.

–Bách Thế Tôn, chân như các pháp do đâu vô tận?

–Thiện Hiện, do tất cả pháp đều vô tận nên tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được chân như vô tận của tất cả pháp, đạt được quả vị Giác ngộ cao tột, vì các hữu tình chỉ bày cặn kẽ tướng chân như của tất cả pháp. Do đó nên gọi là người thuyết đúng như sự thật.

Bấy giờ, các Thiên tử Dục giới, Sắc giới trong thế giới ba lần ngàn đều đem các thứ hương hoa vi diệu của cõi trời từ xa rải đến cúng dường Thế Tôn, đi đến gặp Phật đảnh lễ sát chân Ngài, rồi lui đứng qua một phía, đồng bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa Như Lai đã thuyết lấy gì làm tướng?

Phật bảo các Thiên tử:

–Thiên tử nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa lấy không, vô tướng, vô nguyên làm tướng. Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa lấy hư không không tạo tác, không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh, không tánh, không tướng, chẳng đoạn, chẳng thường, chẳng một, chẳng khác, không đến, không đi làm tướng. Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa có vô lượng tướng như vậy. Thiên tử nên biết, các tướng này tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dựa vào thế tục mà nói, chứ không dựa vào thăng nghĩa. Thiên tử nên biết, đối với những tướng này của Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, tất cả Trời, Người, A-tố-lạc trong thế gian đều không thể phá hoại. Vì sao? Vì tất cả Trời, Người, A-tố-lạc trong thế gian cũng có tướng như vậy. Thiên tử nên biết, các tướng không thể phá hoại các tướng. Các tướng không thể biết rõ các tướng. Các tướng không thể phá hoại vô tướng. Các tướng không thể hiểu rõ vô tướng. Vô tướng không thể phá hoại các tướng. Vô tướng không thể hiểu rõ